

Họ và tên: Lớp: SBD:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Cách nhìn và ý chí của từng người dẫn đến các ứng xử khác nhau trước sai lầm. Với người này, sai lầm để lại những bài học bổ ích, những kinh nghiệm quý giá. Với người khác, sai lầm lại trở thành vỏ ốc để họ thu mình trong đó, không dám mạo hiểm lần nữa. Hãy biết chấp nhận sai lầm như một động lực để bạn tiếp tục phấn đấu [...].

[...] Con người thường mắc phải một trong hai loại sai lầm sau đây: một loại sai lầm do thiếu hiểu biết và một loại sai lầm do bất cẩn. Trong khi những sai lầm do thiếu hiểu biết có thể khắc phục bằng quyết tâm học hỏi không ngừng thì sai lầm do bất cẩn thường khiến con người trở nên yếu đuối và nhu nhược. Những người thường xuyên mắc phải loại sai lầm này luôn phải đối diện với thất bại vì họ đã lãng phí bầu nhiệt huyết và nguồn năng lượng của mình.

Một trong những điều tốt đẹp mà bạn có thể làm mỗi ngày là hãy nỗ lực hết mình, và không sợ phạm sai lầm. Đừng chối bỏ, cũng đừng thất vọng nếu bạn mắc phải một sai lầm nào đó.

(Trích Không gì là không thể - George Matthew Adams,
NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2018, tr. 119 - 120)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,75 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2 (0,75 điểm): Theo đoạn trích, con người thường mắc phải những sai lầm nào?

Câu 3 (1,0 điểm): Chỉ ra mối quan hệ giữa cách nhìn và ý chí với cách ứng xử trước sai lầm của con người được đề cập trong đoạn trích.

Câu 4 (0,5 điểm): Lời khuyên *Hãy biết chấp nhận sai lầm như một động lực để bạn tiếp tục phấn đấu* trong đoạn trích có ý nghĩa gì với anh/chị?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải sống là chính mình.

Câu 2 (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa
Kìa em xiêm áo tự bao giờ

*Khèn lên man điệu nàng e ấp
Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ*

(Trích *Tây Tiến* - Quang Dũng, *Ngữ văn 12*,
Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr. 88)

----- **Hết** -----

(Thí sinh **không** được sử dụng tài liệu)



Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh không trả lời đúng phương thức “nghị luận”: không cho điểm.	0,75
	2	Theo đoạn trích, con người thường mắc những sai lầm: - Sai lầm do thiếu hiểu biết. - Sai lầm do bất cẩn. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý : 0,75 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý : 0,5 điểm. Nếu học sinh trích dẫn nguyên câu văn “Con người thường mắc phải một trong hai loại sai lầm sau đây: một loại sai lầm do thiếu hiểu biết và một loại sai lầm do bất cẩn” vẫn cho: 0,75 điểm.	0,75
	3	Mối quan hệ giữa cách nhìn và ý chí với cách ứng xử trước sai lầm của con người: - Cách nhìn tích cực và ý chí mạnh mẽ sẽ ứng xử: xem sai lầm là những bài học bổ ích, những kinh nghiệm quý giá. - Cách nhìn tiêu cực và ý chí yếu đuối: xem sai lầm lại trở thành vỏ ốc để thu mình trong đó, không dám mạo hiểm lần nữa. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý : 0,5 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý : 0,5 điểm.	1,0
	4	- Ý nghĩa của lời khuyên “Hãy biết chấp nhận sai lầm như một động lực để bạn tiếp tục phấn đấu”: Học sinh rút ra ý nghĩa khác nhau cho bản thân, có thể theo hướng: Khi biết chấp nhận sai lầm, con người rút ra được bài học kinh nghiệm, có thêm nghị lực, phấn đấu hoàn thiện bản thân. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm. - Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm.	0,5

II		LÀM VĂN	7,0
	1	Trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải sống là chính mình.	2,0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Sự cần thiết phải sống là chính mình.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải sống là chính mình. Có thể theo hướng sau: Sống là chính mình giúp mỗi người chủ động khẳng định năng lực; vươn lên hoàn thiện bản thân; đóng góp cho xã hội. Hướng dẫn chấm: - <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).</i> - <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).</i> - <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).</i> Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	0,75
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: - <i>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i>	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng, đạo lí; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.	0,5

		- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.	
2	Cảm nhận đoạn thơ trong bài <i>Tây Tiến</i> của Quang Dũng	5,0	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25	
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Phân tích nội dung và nghệ thuật đoạn thơ Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.	0,5	
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:		
	<i>* Giới thiệu tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn thơ (0,25 điểm)</i>	0,5	
	<i>* Cảm nhận về đoạn thơ</i> - Đoạn thơ diễn tả khung cảnh đêm liên hoan diễn ra trong ánh sáng rực rỡ, lung linh; âm thanh rộn ràng, náo nức; hình ảnh lộng lẫy, yêu kiều; không khí tung bừng, sôi nổi... - Tâm hồn trẻ trung lãng mạn của những người chiến sĩ Tây Tiến thể hiện cảm xúc ngổ ngàng, say đắm, phiêu bồng. - Đoạn thơ được khắc hoạ với bút pháp lãng mạn, có những sáng tạo về hình ảnh, ngôn ngữ biểu cảm: <i>bừng, hội đuốc hoa, xiêm áo, giọng thơ hào hứng say mê,...</i> Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm. - Phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện của tâm trạng: 0,75 điểm - 1,25 điểm. - Phân tích chung chung, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm - 0,5 điểm.	2,5	

	<i>* Đánh giá</i> - Đoạn thơ thể hiện vẻ đẹp của tâm hồn người lính Tây Tiến hào hoa, lãng mạn. - Đoạn thơ góp phần thể hiện phong cách thơ Quang Dũng. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm - Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: - Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của thơ Quang Dũng; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.	0,5
Tổng điểm		10,0

.....Hết.....